

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118/2026/HS-ST**
Ngày 11 – 03 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Chánh

2/ Bà Lưu Kim Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 03 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN CH**, sinh ngày 07 tháng 07 năm 2002, tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký thường trú: A, tổ A, khu phố A, phường A, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở trước khi bị bắt: A, tổ A, khu phố A, phường A, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Con ông: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1967 và bà Huỳnh Thị Thanh G, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có ba chị em, bị cáo là út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án:

- Ngày 09/05/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai) xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án số 187), chưa nộp án phí.

- Ngày 07/04/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đồng Nai) xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu)

tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án số 35). Tổng hợp với bản án số 187/2022/HSST ngày 09/05/2022, hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/06/2025, chưa nộp án phí.

Nhân thân:

- Ngày 16/07/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai) xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án số 308). Do Chphạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không có án tích.

- Ngày 17/07/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai) xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án số 314). Do Chphạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không có án tích.

- Ngày 05/09/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai) xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bản án số 409). Do Chphạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không có án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/08/2025 và bị tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Triều - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Bà **Trịnh Thị Kiều O**, sinh năm 1990. (vắng mặt)

+ Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1998. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ch là người sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (hàng đá). Để có tiền tiêu xài, Ch nảy sinh ý định mua ma túy về chia nhỏ bán lại cho người nghiện kiếm lời.

Khoảng 16 giờ ngày 03/08/2025, thông qua mạng xã hội Facebook, Ch liên lạc với 01 (một) đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) và đến khu vực khu phố A, phường A, tỉnh Đồng Nai mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua Ch cất giấu gói ma túy vào túi quần bên phải rồi mang về nhà Ch tại A, tổ A, khu phố A, phường A, tỉnh Đồng Nai.

Tại nhà, Ch lấy 01 (một) phần ma túy ra sử dụng, phần còn lại Ch dùng cân tiểu ly, chia thành 08 (tám) gói ma túy nhỏ và cất số ma túy này cùng cân tiểu ly vào trong túi vải rồi bỏ vào trong balo, đem đến khu nhà nghỉ “Ngọc Tường Vân” ở khu phố A, phường A, tỉnh Đồng Nai. Đến nơi, Ch gọi điện nhờ Trịnh

Thị Kiều O (sinh năm 1990, trú tại ấp A, xã A, tỉnh Đồng Nai) và Nguyễn Thị M (sinh năm 1998, trú tại Thôn A, phường A, tỉnh Thanh Hóa) đến thuê giúp phòng nghỉ số 102 rồi cả ba cùng nghỉ lại tại đây. O và M không biết việc Ch cất giấu ma túy. Đến 01 giờ 10 phút ngày 04/08/2025, Công an phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai kiểm tra hành chính phòng 102 nêu trên, bắt quả tang Nguyễn Văn Ch cùng tang vật.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng thu giữ:

+ 08 (tám) gói nilon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn Ch và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai.

+ 01 (một) cân tiểu ly điện tử không rõ nhãn hiệu, kích thước 07cm x 04cm; 01 (một) túi vải màu đỏ kích thước 10cm x 15cm và 01 (một) ba lô màu nâu là công cụ Ch dùng vào thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen, số Imei: 867906052613262 của Nguyễn Văn Ch sử dụng liên lạc mua ma túy.

* Tại bản Kết luận giám định số 1441/KL-KTHS ngày 08/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

“ Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,5567 gam loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra xác định Trịnh Thị Kiều O và Nguyễn Thị M đều âm tính với ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Ch.

Tại bản Cáo trạng số: 216/CT-VKSKV1 ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bị cáo Nguyễn Văn Ch đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2025. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1441/ KL-KTHS ngày 08/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) cân tiểu ly điện tử không rõ nhãn hiệu, kích thước 07cm

x 04cm; 01 (một) túi vải màu đỏ kích thước 10cm x 15cm và 01 (một) ba lo màu nâu là công cụ Ch dùng vào thực hiện hành vi phạm tội;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen, số Imei: 867906052613262 của Nguyễn Văn Ch sử dụng liên lạc mua ma túy.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) bán ma túy cho Nguyễn Văn Ch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo:

- Bị cáo Nguyễn Văn Ch trình bày: Thưa Hội đồng xét xử, trong thời gian tạm giam tạm giữ, bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với xã hội và làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các bản tự khai, Biên bản bắt người phạm tội quả tang (*bút lục số: 95 – 97*); Biên bản xét nghiệm ma túy (*bút lục số: 107*); Biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (*bút lục số: 84 – 87*); Lời khai, biên bản, hỏi cung bị can (*bút lục số: 79 – 83, 100 – 103*); Lời khai người làm chứng (*bút lục số: 109 – 115, 116 – 123*); Biên bản vật chứng (*bút lục số: 97 – 98*); Kết luận giám định (*bút lục số: 93*). Qua đó, đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 01 giờ 10 phút ngày 04/08/2025, tại phòng số 102 nhà nghỉ “Ngọc Tường Vân” ở khu phố A, phường A, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Văn Ch có hành vi tàng trữ trái phép 4,5567 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích bán lại cho người nghiện khác thì bị Công an phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang, lập hồ sơ xử lý. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 02 (hai) tiền án chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Về tình tiết giảm nhẹ tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[4] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, đồng thời gián tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Lượng ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1441/ KL-KTHS ngày 08/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; - Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cân tiểu ly điện tử không rõ nhãn hiệu, kích thước 07cm x 04cm; 01 (một) túi vải màu đỏ kích thước 10cm x 15cm và 01 (một) ba lô màu nâu là công cụ Ch dùng vào thực hiện hành vi phạm tội;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen, số Imei: 867906052613262 của Nguyễn Văn Ch sử dụng liên lạc mua ma túy.

(Hiện đang tạm giữ tại Phòng thi hành án khu vực 1 - Đồng Nai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/02/2026).

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) bán ma túy cho Ch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Trịnh Thị Kiều O và Nguyễn Thị M có mặt tại phòng 102 nhà nghỉ “Ngọc Tường Vân” ở khu phố A, phường A, tỉnh Đồng Nai thời điểm Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện gói ma túy. Quá trình điều tra làm rõ Trịnh Thị Kiều O và Nguyễn Thị M đều âm tính với ma túy, không liên quan đến hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Nguyễn Văn Ch nên không xử lý.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Ch: 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/08/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1441/ KL-KTHS ngày 08/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) cân tiểu ly điện tử không rõ nhãn hiệu, kích thước 07cm x 04cm; 01 (một) túi vải màu đỏ kích thước 10cm x 15cm và 01 (một) ba lô màu nâu là công cụ Ch dùng vào thực hiện hành vi phạm tội;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen, số Imei: 867906052613262 của Nguyễn Văn Ch sử dụng liên lạc mua ma túy.

(Hiện đang tạm giữ tại Phòng thi hành án khu vực 1 - Đồng Nai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/02/2026).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23, 26 và 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam Tân Triều/Trại tạm giam số 1 – Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Lê Hồng Ngọc